TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 102/2025/HS-PT
Ngày: 24-7-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Ông Trần Tấn Quốc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Thị Huỳnh N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Tây Ninh).

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Phạm Thị Huỳnh N, sinh năm 1996; nơi sinh: Long An. Địa chỉ: Số C, đường T, khu phố H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Nội trợ và làm N1; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Phú Q và bà Trương Thị Thùy T; Có chồng tên Huỳnh Công T1, 01 người con sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không (có mặt).

Bị hại: Ông Huỳnh Công T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số B, ấp E, xã H, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) (có mặt).

- *Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 25/11/2023, Phạm Thị

Huỳnh N (vợ của Huỳnh Công T1) phát hiện trong điện thoại của T1 có tin nhắn từ bà Lê Thị Thu T2 (người làm chung kho thanh long với T1), có nội dung T2 rủ T1 đi ăn sáng. Thấy vậy, Như tạo nhóm trên Messenger gồm: Như, T1 và T2 rủ đi ăn sáng nhưng T1 và T2 thoát khỏi nhóm.

Sáng ngày 26/11/2023, tại nhà N yêu cầu T1 giải thích mối quan hệ giữa T1 và T2 thì T1 trả lời cả hai không có mối quan hệ gì. Sau đó, T1 và Như cãi nhau, T1 lấy quần áo bỏ vào cốp xe định bỏ về sống cùng ba mẹ ruột, Như không đồng ý nên lấy quần áo của T1 bỏ ra ngoài. T1 đòi ly dị với N thì N nói ly dị rồi ai lo cho con. T1 trả lời "Tao với mày giống như cha mẹ mày, trước sau cũng ly dị". Do nhất thời nóng nảy không kiểm soát được bản thân, Như lấy con dao có sẵn trên bàn gần đó (loại dao gọt trái cây cán nhựa màu đen, lưỡi dao kim loại màu trắng, mũi nhọn dài), cầm tay phải đâm 01 cái vào vùng hông bên phải của T1 gây thương tích, Như kêu T1 lên xe để chở đến bệnh viện điều trị thương tích, T1 không đồng ý mà nhờ Phạm Hoài H chở đến bệnh viện điều trị. Con dao Như dùng để đâm T1 gây thương tích, Như ném xuống sông C, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An, Công an thị trấn T tổ chức truy tìm nhưng không tìm được con dao. Đến ngày 15/12/2023, Huỳnh Công T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự Phạm Thị Huỳnh N.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 30/KLTTCT-TTPY ngày 29/01/2024 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Huỳnh Công T1 như sau:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo vết thương vùng hạ sườn phải kích thước nhỏ; 01 sẹo ống dẫn lưu vùng hông phải kích thước trung bình; 01 sẹo phẫu thuật đường giữa bụng kích thước lớn; Thủng mạc treo ruột non (Hồ sơ bệnh án). Khâu cầm máu đơn thuần; 02 lỗ thủng đại tràng ngang (Hồ sơ bệnh án) đã xử trí.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Công T1 tại thời điểm giám định là 56% (Năm mươi sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác: 01 sẹo vết thương vùng hạ sườn phải kích thước nhỏ. Tỷ lệ 01% (Một phần trăm); 01 sẹo ống dẫn lưu vùng hông phải kích thước trung bình. Tỷ lệ 02% (Hai phần trăm); 01 sẹo phẫu thuật đường giữa bụng kích thước lớn. Tỷ lệ 03% (Ba phần trăm); Thủng mạc treo ruột non khâu cầm máu đơn thuần. Tỷ lệ 21% (Hai mươi mốt phần trăm); 02 lỗ thủng đại tràng ngang đã xử trí. Tỷ lệ 41% (Bốn mươi mốt phần trăm); Thương tích có khả năng do vật sắc nhọn gây ra; Thương tích nếu không được cấp cứu kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

Tại văn bản số 82/TTPY-GĐTH ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L kết luận, tổng tỷ lệ các vết thương trên là 54%.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Thị Huỳnh N đã bồi thường cho Huỳnh Công T1 số tiền 50.000.000 đồng, Huỳnh Công T1 không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSCT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Phạm Thị Huỳnh N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Tây Ninh) đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Huỳnh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Huỳnh N 03 (ba) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025, bị cáo Phạm Thị Huỳnh N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Huỳnh N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Huỳnh Công T1 xác định mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là do bị hại T1 có lời lẽ xúc phạm cha mẹ bị cáo, con bị cáo bệnh, bị hại lại thúc ép đòi ly hôn là yếu tố dẫn đến việc bị cáo bị kích động tinh thần. Nay thương tích của bị hại 54%, bị hại không trực tiếp chăm sóc con chung nên bị hại T1 xin cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con và có cơ hội làm lại cuộc đời.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Huỳnh N trong thời gian luật định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị Huỳnh N đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s, khoản 1, Điều 51 và khoản 1, Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt cho bị cáo là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện.

Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, xét thấy: Bị cáo N cung cấp các tình tiết mới là xác nhận hoàn cảnh khó khăn được UBND thị trấn T xác nhận ngày 8/5/2025; tai phiên tòa bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con và làm lại cuộc đời. Xét thấy mức án 03 năm tù cấp sơ thẩm đã áp dụng là tương xứng với hành vi của bị cáo N nên không chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Tuy nhiên, xét bị cáo N thật thà khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội do tinh thần có bị kích động do việc bị hại T1 có lời lẽ xúc phạm cha mẹ bị cáo, con bị cáo bệnh, bị hại lại thúc ép đòi ly hôn là yếu tố dẫn đến việc kích động tinh thần của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên bị cáo N đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Tây Ninh) về hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Huỳnh N 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án 24/7/2025.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Như kháng cáo trong thời hạn pháp luật quy định, yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Xuất phát từ mâu thuẫn tình cảm vợ chồng, do nghi ngờ chồng là ông Huỳnh Công T1 có quan hệ tình cảm với người khác, sáng ngày 26/11/2023, trong lúc nóng giận tức thời khi cãi vã nhau tại căn nhà số C, đường T, khu phố H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An, Phạm Thị Huỳnh N đã lấy 01 con dao để trên bàn gần nơi đứng, là hung khí nguy hiểm, đâm 01 cái vào hông phải của T1 gây thương tích 54%, gồm: 01 sẹo vết thương vùng hạ sườn phải kích thước nhỏ, thủng mạc treo ruột non khâu cầm máu đơn thuần, 02 lỗ thủng

đại tràng ngang đã xử trí. Như kêu T1 lên xe để chở đến bệnh viện điều trị thương tích, T1 không đồng ý mà nhờ Phạm Hoài H chở đến bệnh viện điều trị. Đến ngày 15/12/2023, Huỳnh Công T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự Phạm Thị Huỳnh N.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục toàn bộ hậu quả, bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của người bị hại; là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b và s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo nhận thấy: Bị cáo cung cấp tình tiết mới là xác nhận hoàn cảnh khó khăn được UBND thị trấn T xác nhận ngày 8/5/2025; tại phiên tòa phúc thẩm bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện nuôi con chung và làm lại cuộc đời. Tuy nhiên, xét bị cáo N thật thà khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội do tinh thần có bị kích động do việc bị hại T1 có lời lẽ xúc phạm cha mẹ bị cáo, con bị cáo bệnh, bị hại lại thúc ép đòi ly hôn là yếu tố dẫn đến việc kích động tinh thần của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy mức án 03 năm tù cấp sơ thẩm đã áp dụng là tương xứng với hành vi của bị cáo N nên không chấp nhận yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[5] Xét về yêu cầu xin được hưởng án treo: Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s và e, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên bị cáo N đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Việc không buộc bị cáo đi chấp hành án cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật để bị cáo N có điều kiện tiếp tục nuôi con nhỏ và làm lại cuộc đời.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Tây Ninh) về phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Như không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Huỳnh N. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Tây Ninh) hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị Huỳnh N.

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Huỳnh N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s và e, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Huỳnh N 03 năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án 24/7/2025.

Giao bị cáo Phạm Thị Huỳnh N về Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Phạm Thị Huỳnh N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo N phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Như không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 5;
- VKSND Khu vực 5;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Khánh